

Bản án số: 286/2023/HS-ST.

Ngày: 15-12-2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Lệ Nga và bà Đoàn Thị Liễu.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Trần Văn Thiệt** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 303/2023/TLST-HS ngày 30/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Danh Th, **sinh ngày** 19/4/2003. **Nơi sinh:** thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Tổ 11, ấp Đ, xã TĐ, huyện TH, tỉnh Kiên Giang; **nghe nghiệp:** Sinh viên; **trình độ học vấn:** 12/12; **dân tộc:** Khmer; **giới tính:** Nam; **tôn giáo:** Không; **quốc tịch:** Việt Nam; **con ông** Danh Q, **sinh năm** 1977 và **bà** Phạm Thị KN, **sinh năm** 1980; **tiền án, tiền sự:** Chưa.

Từ ngày 13/7/2023 đến ngày 31/7/2023 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 07/9/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú. **Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.**

*** Bị hại: Nguyễn Thanh G, sinh năm 1974 (vắng mặt).**

Địa chỉ: BT22-19 khu PG, phường AH, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại: Lê Văn L, **sinh năm** 1985. **Địa chỉ:** Số 76/49/32 đường S, phường AB, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Đoàn Đông Kh, sinh năm 1994 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 503 đường N, phường VL, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Hoàng Văn Ch, sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố ML, thị trấn ML, huyện CT, tỉnh Kiên Giang.

3. *Lê Văn K, sinh năm 1967 (có đơn xin vắng mặt).*

Địa chỉ: Lô 5 căn 21 PTR, phường AH, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:*

1. *Trịnh Quốc H, sinh năm 1993.* Địa chỉ: 474/8 NTT, phường VL, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

2. *Nguyễn Văn Nh, sinh năm 2004.* Địa chỉ: Số 327, tổ 3, khu phố 6, phường VT, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

3. *Đặng Thanh C, sinh năm 1983.* Địa chỉ: Số 444 NQ, phường VL, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Danh Th là sinh viên của trường Cao đẳng kinh tế Kỹ thuật Kiên Giang. Vào ngày 04/7/2023, trường gửi Danh Th đến thực tập tại Gara xe ô tô Trường Giang tại số 803 đường NTT, phường AH của ông Lê Văn L quản lý (do ông Nguyễn Thanh G ủy quyền cho ông L quản lý và tiến hành mọi giao dịch của Gara). Quá trình thực tập tại Gara thì quan sát thấy khi chủ xe mang xe ô tô vào gửi thì chủ xe luôn để chìa khóa điều khiển xe ô tô (Smart Key) trên xe, Gara cũng không có người quản lý hay cất giữ các chìa khóa xe nên Thiện nảy sinh ý định lấy trộm các chìa khóa trên để sưu tầm nghiên cứu. Qua điều tra xác định được từ ngày 13/7/2023 đến ngày 31/7/2023, Danh Th đã thực hiện trót lọt 03 vụ trộm cắp tài sản là các chìa khóa xe ô tô tại Gara xe ô tô Trường Giang. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 07 giờ đến 08 giờ ngày 13/7/2023, Danh Th lên lút lấy trộm 01 chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Innova, màu trắng, biển kiểm soát 68A-058.83 của ông Đoàn Đông Kh đậu tại Gara xe ô tô Trường Giang. Sau khi lấy trộm được chìa khóa Thiện đem cất giấu dưới gầm Cầu Quay, phường AH.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 07 giờ đến 08 giờ ngày 22/7/2023, Danh Th lên lút mở cánh cửa xe ô tô hiệu Subaru Forester màu xanh, biển kiểm soát 68A-155.38 của ông Lê Văn K đậu tại Gara xe ô tô Trường Giang rồi lên lút lấy trộm chìa khóa của xe này. Sau khi lấy trộm được chìa khóa Thiện đem cất giấu trên lỗ thông gió trong nhà vệ sinh của Gara xe, đến chiều cùng ngày Thiện đem cất giấu dưới gầm Cầu Quay, phường AH.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 07 giờ đến 08 giờ ngày 31/7/2023, Danh Th lên lút mở cánh cửa xe ô tô hiệu Hyundai Accent, màu trắng, biển kiểm soát 68A-157.85 của ông Hoàng Văn Chiến đậu tại Gara xe ô tô Trường Giang rồi lên lút lấy trộm chìa khóa của xe này. Sau khi lấy trộm được chìa khóa Thiện đem cất giấu trên lỗ thông gió trong nhà vệ sinh của Gara xe, sau đó Thiện đem cất giấu dưới gầm Cầu Quay, phường An Hòa.

Do bị mất chìa khóa xe nhiều lần nên vào ngày 04/8/2023, ông Lê Văn L đến Công an phường AH trình báo. Sau đó, Cơ quan Công an tiến hành mời Danh Th về làm việc thì Thiện đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp

lại tài sản lấy trộm. Ngày 07/9/2023, Danh Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố bị can, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

* Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 (một) chìa khóa xe (Smart Key) màu đen, chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Innova, màu trắng, biển kiểm soát 68A-058.83, trên chìa khóa có số Cmit ID: 20/9MT8888, Model: 18FDM-01 MTST vẫn còn sử dụng bình thường, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chìa khóa xe (Smart Key) màu đen, chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Subaru Forester màu xanh, biển kiểm soát 68A-155.38, trên chìa khóa có logo Subaru, chìa khóa vẫn còn sử dụng bình thường, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chìa khóa xe (Smart Key) màu đen, chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, màu trắng, biển kiểm soát 68A-157.85, trên chìa khóa có logo E (ký hiệu của Hyundai) và hai phần viền phía đầu của chìa khóa có đính kim loại, chiếc chìa khóa vẫn còn sử dụng bình thường, đã qua sử dụng.

Tất cả do Danh Th tự nguyện giao nộp.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 148/KL-HĐĐGTS, ngày 17/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R kết luận:

- 01 (một) chìa khóa xe (Smart Key) màu đen, chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Innova, màu trắng, biển kiểm soát 68A-058.83, trên chìa khóa có số Cmit ID: 20/9MT8888, Model: 18FDM-01 MTST vẫn còn sử dụng bình thường, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 13/7/2023 có giá trị là 2.900.000 đồng/cái;

- 01 (một) chìa khóa xe (Smart Key) màu đen, chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Subaru Forester màu xanh, biển kiểm soát 68A-155.38, trên chìa khóa có logo Subaru, chìa khóa vẫn còn sử dụng bình thường, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 22/7/2023 có giá trị là 7.367.000 đồng/cái;

- 01 (một) chìa khóa xe (Smart Key) màu đen, chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, màu trắng, biển kiểm soát 68A-157.85, trên chìa khóa có logo E (ký hiệu của Hyundai) và hai phần viền phía đầu của chìa khóa có đính kim loại, chiếc chìa khóa vẫn còn sử dụng bình thường, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 31/7/2023 có giá trị là 4.233.000 đồng/cái;

Tổng cộng: 14.500.000 đồng.

* Bản cáo trạng số 316/CT-VKSRG ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo **Danh Th** về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại **khoản 1 Điều 173** của Bộ luật hình sự.

* *Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Danh Th** mức án

18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho UBND nhân xã TĐ, huyện TH, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục theo quy định. Đề nghị HĐXX miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trao trả cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: Anh Đoàn Đông Kh 01 (một) chìa khóa xe (Smart Key) màu đen, chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Innova, màu trắng, biển kiểm soát 68A-058.83, trên chìa khóa có số Cmit ID: 20/9MT8888, Model: 18FDM-01 MTST vẫn còn sử dụng bình thường, đã qua sử dụng; anh Hoàng Văn Ch 01 (một) chìa khóa xe (Smart Key) màu đen, chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, màu trắng, biển kiểm soát 68A- 157.85, trên chìa khóa có logo E (ký hiệu của Hyundai) và hai phần viền phía đầu của chìa khóa có đính kim loại, chiếc chìa khóa vẫn còn sử dụng bình thường, đã qua sử dụng; anh Lê Văn K 01 (một) chìa khóa xe (Smart Key) màu đen, chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Subaru Forester màu xanh, biển kiểm soát 68A-155.38, qua sử trên chìa khóa có logo Subaru, chìa khóa vẫn còn sử dụng bình thường, đã dùng. Theo quyết định xử lý vật chứng số 84, ngày 05/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Lê Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về uy tín số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, ông L không còn yêu cầu bồi thường thêm hay yêu cầu gì khác. Đối với Đoàn Đông Kh, Hoàng Văn Ch, Lê Văn K đã nhận lại các chìa khóa xe (Smart Key) bị mất trộm nên không còn yêu cầu bị cáo bồi thường hay yêu cầu gì khác.

* Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Bị cáo thống nhất với Kết luận định giá tài sản số **148/KL-HDDGTS ngày 17 tháng 8 năm 2023** của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Danh Th là sinh viên của trường Cao đẳng kinh tế Kỹ thuật Kiên Giang. Quá trình thực tập tại Gara xe ô tô Trường Giang của ông Lê Văn L tại số 803, đường NTT, phường AH thì Danh Th nảy sinh ý định lấy trộm các chìa khóa điều khiển xe ô tô (Smart Key) tại Gara để sưu tầm, nghiên cứu. Cụ thể, vào khoảng thời gian từ 07 giờ đến 08 giờ ngày 13/7/2023, Danh Th lén lút lấy trộm 01 chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu Innova, màu trắng, biển kiểm soát 68A-058.83 của ông Đoàn Đông Kh với giá trị tài sản qua định giá là 2.900.000 đồng. Tiếp đến vào khoảng từ 07 giờ đến 08 giờ ngày 22/7/2023, Danh Th lén lút mở cánh cửa xe ô tô hiệu Subaru Forester màu xanh, biển kiểm soát 68A-155.38 của ông Lê Văn K lấy trộm chìa khóa của xe này, giá trị tài sản qua định giá là 7.367.000 đồng. Đến khoảng từ 07 giờ đến 08 giờ ngày 31/7/2023, Danh Th lén lút lấy trộm chìa khóa xe ô tô hiệu Hyundai Accent, màu trắng, biển kiểm soát 68A-157.85 của ông Hoàng Văn Ch, giá trị tài sản qua định giá là 4.233.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo lấy trộm là 14.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi **muốn đáp ứng nhu cầu của cá nhân** mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp và chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại nói riêng và gây mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang tâm lý trong quần chúng nhân dân nói chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đại diện bị hại cũng có đơn yêu cầu không khởi tố hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc về am hiểu pháp luật có phần bị hạn chế và hiện đang là sinh viên nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe và tạo điều kiện để bị cáo được tiếp tục việc học tập thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho đại diện uỷ quyền của bị hại và thành khẩn khai báo, ăn năn

hối cải, tự nguyện giao nộp tài sản lấy trộm, tự nguyện khắc phục bồi thường uy tín cho bị hại và được đại diện uỷ quyền của bị hại có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, do đó HĐXX quyết định miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự nên HĐXX miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R trả lại tài sản bị mất trộm cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm anh Đoàn Đông Kh, anh Hoàng Văn Ch và anh Lê Văn K là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên HĐXX miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Danh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Danh Th** mức án 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TĐ, huyện TH, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nhận được quyết định thi hành án. Bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo **Danh Th** phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/12/2023). Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố R;
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá;
- Công an thành phố R;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Văn Thập